CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500881545, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM, S=Hà Nội, C=VN
Reason: I am approving this document
Location: your signing location here
Date: 2026-03-09 14:08:09
Foxit Reader Version: 10.0.1

Số: 04/2026/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. **Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (**"Công ty"** hoặc **"KBSV"**).

2. **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 16 & 17, Tháp 02, Toà nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Hà Nội.

3. Giấy phép thành lập và hoạt động số 77/UBCK-GPHĐKD ngày 11/6/2008 và các Giấy phép điều chỉnh theo từng thời kỳ.

4. **Mã số doanh nghiệp:** 3500881545.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN

1. **Thời gian:** 9 giờ 00 phút ngày 09 tháng 03 năm 2026.

2. **Địa điểm:** Phòng họp Tầng 16, tháp 02, Toà nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Hà Nội.

3. **Mục đích và các vấn đề lấy ý kiến**

Kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản dựa trên Phiếu lấy ý kiến đã được gửi đến cho các cổ đông (sau đây gọi là **"Phiếu lấy ý kiến"**) để thông qua các nội dung xin ý kiến như sau:

No: 04/2026/BB-ĐHĐCĐ

Hanoi, 09/03, 2026

MINUTES OF VOTE COUNTING RESULTS OF SHAREHOLDERS' WRITTEN OPINIONS

KBSV SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

I. COMPANY INFORMATION

1. **Company Name:** KB Securities Vietnam Joint Stock Company (**"the Company"** or **"KBSV"**).

2. **Head Office Address:** Floors 16 & 17, Tower 02, Capital Place Building, 29 Lieu Giai Street, Ngoc Ha Ward, Hanoi.

3. Establishment and Operation License No. 77/UBCK-GPHĐKD dated on June 11, 2008 and its amendments from time to time.

4. **Enterprise Identification No:** 3500881545.

II. TIME, VENUE, PURPOSE AND MATTERS FOR CONSULTATION

1. **Time:** 9:00 AM, on March 09 2026.

2. **Venue:** Meeting Room, 16th Floor, Tower 02, Capital Place Building, 29 Lieu Giai Street, Ngoc Ha Ward, Hanoi.

3. **Purpose and matters for consultation**

Vote counting for written consultation of shareholders based on the Consultation Forms that have been sent to the shareholders (hereinafter referred to as the **"Consultation Form"**) to approve the following matters:

Lifelong Financial Investment Partner

3.1. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Roh Jongkab và Ông Park Chunsoo.

3.2. Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

3.3. Thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

3.5. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

3.6. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2026.

III. THỦ TỤC TIẾN HÀNH

1. Thành phần Ban kiểm phiếu:

- Ông Roh Jongkab - Chủ tịch HĐQT, chủ tọa;
- Ông Choi Yunsun - Thành viên HĐQT;

2. Ban Giám sát kiểm phiếu:

- Bà Trương Thị Vàng – Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Trần Quốc Trung – Thành viên Ban Kiểm soát.

3. Thư ký:

- Bà Phạm Thu Ngọc

IV. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

3.1. Approval of the dismissal of the status as members of the Board of Directors of Mr. Roh Jongkab and Mr. Park Chunsoo.

3.2. Approval of the change of the Company's legal representative.

3.3. Approval of the update and amendment of the Company's business lines in accordance with applicable laws.

3.4. Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter.

3.5. Approval of the Regulation on the election of additional members of the Board of Directors.

3.6. Election of additional members of the Board of Directors for the 2025–2026 term.

III. PROCEDURE

1. Vote Counting Committee Composition:

- Mr. Roh Jongkab – Chairman of the BOD, Chairperson of the meeting;
- Mr. Choi Yunsun – Member of the BOD;

2. Vote Counting Supervisory Committee:

- Mrs. Truong Thi Vang – Head of the Supervisory Board;
- Mr. Tran Quoc Trung – Member of the Supervisory Board.

3. Secretary:

- Mrs. Pham Thu Ngoc

IV. VOTE COUNTING RESULTS

1. Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến

Ngày 24 tháng 02 năm 2026, Công ty đã gửi Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và các tài liệu kèm theo bằng hình thức gửi thư, theo đó, tổng số phiếu phát ra là 25 phiếu, tương đương 303.199.349 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết (01 cổ phần có quyền biểu quyết bằng 01 phiếu biểu quyết);

Ngày 09 tháng 03 năm 2026, Ban Kiểm phiếu dựa trên các Phiếu lấy ý kiến do cổ đông gửi về thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến như sau:

a. Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:

- Phiếu có dấu của KBSV, có đầy đủ chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền/ người đại diện theo pháp luật của cổ đông và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức;
- Phong bì đựng phiếu lấy ý kiến còn nguyên vẹn trước khi thực hiện việc kiểm phiếu;
- Phiếu không bị rách, nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cào sửa;
- Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành, hoặc Không tán thành, hoặc Không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Cổ đông không đánh dấu ở bất kỳ ô nào (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) nhưng cổ đông/ đại diện cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên vào Phiếu lấy ý kiến thì biểu quyết tại vấn đề đó được xem là "Không có ý kiến" và vẫn hợp lệ.

1. Verification of the validity of the Consultation Forms

On February 24, 2026, the Company sent written shareholder consultation forms along with accompanying documents via postal delivery. Accordingly, the total number of Consultation Forms issued was 25, corresponding to 303,199,349 voting shares, accounting for 100% of the voting shares (01 voting share equals 01 vote);

On March 09, 2026, based on the Consultation Forms returned by shareholders, the Vote Counting Committee carried out the verification of the validity of the Consultation Forms as follows:

a. Valid Consultation Forms:

- Consultation Form bearing the official seal of KBSV, with full signatures of the shareholder/authorized person/legal representative of the shareholder, and affixed with the corporate seal in case of institutional shareholders;
- The envelopes remained intact prior to the vote counting process;
- Consultation Form were not torn, and the voting content was free from erasures, strikethroughs, or alterations;
- A valid vote is one in which the shareholder clearly selects one of the three options: "Agree", "Disagree", or "No Opinion" for each matter;
- In cases where the shareholder does not mark any of the options (Agree, Disagree, or No Opinion) but still signs and clearly states their full name on the Consultation Form, the vote for that matter shall be

considered "No Opinion" and still deemed valid.

b. Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ:

- Là phiếu không đáp ứng các quy định của phiếu lấy ý kiến hợp lệ;
- Cổ đông đánh dấu từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ;

b. Invalid Consultation Forms:

- Consultation Forms that do not meet the requirements of a valid Voting Ballot;
- If a shareholder marks two or more options for a single matter, the vote for that specific matter shall be considered invalid;

Kết quả kiểm tra tính hợp lệ Phiếu lấy ý kiến như sau:

The results of the verification of the validity of the Consultation Forms are as follows:

STT/ *No.*	Nội dung/ *Content*	Số lượng phiếu lấy ý kiến/ *Number of consultation forms*	Số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tổng số phiếu lấy ý kiến đã gửi đi *Total number of Consultation Forms distributed*	25	303.199.349	100
2	Tổng số phiếu lấy ý kiến cổ đông gửi về *Total Consultation Forms received*	01	302.620.982	99,81
2.1	Phiếu lấy ý kiến hợp lệ *Consultation Forms deemed valid*	01	302.620.982	99,81
2.2	Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ *Consultation Forms deemed invalid*	0	0	0

Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết được đính kèm theo Biên bản kiểm phiếu này.

The list of shareholders participating in the voting is attached to this Vote Counting Minutes.

2. Kết quả biểu quyết đối với từng nội dung

2. Voting results for each matter

Kết quả biểu quyết đối với từng nội dung lấy ý kiến như sau:

The voting results for each matter are as follows:

Lifelong Financial Investment Partner

2. 1. Nội dung 1: Thông qua việc miễn nhiệm hai (02) thành viên Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") nhiệm kỳ 2025 – 2026, gồm:

2. 1. Matter 1: Approval of the dismissal of two (02) members of the Board of Directors ("**BOD**") for the 2025 – 2026 term, including:

STT/ *No.*	Họ và tên/ *Full name*	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu *ID/Passport*
1	Ông/*Mr.* ROH JONGKAB	cấp ngày tại *issued on* *by*
2	Ông/*Mr.* PARK CHUNSOO	cấp ngày bởi *issued on* *by*

- **Kết quả biểu quyết:**

- **Voting result:**

2.1.1. Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Roh Jongkab.

2.1.1. Dismissal of Mr. Roh Jongkab as a member of the BOD.

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302.620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	0
3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

2.1.2. Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Park Chunsoo.

2.1.2. Dismissal of Mr. Park Chunsoo as a member of the BOD.

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302.620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	0
3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

Lifelong Financial Investment Partner

2.2. Nội dung 2: Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty

2.2.1. Người đại diện theo pháp luật trước khi thay đổi:

- **Họ và Tên: ROH JONGKAB**

  Giới tính:

  Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

  Sinh ngày:

  Quốc tịch:

  Hộ chiếu số:

  Ngày cấp:

  Nơi cấp:

  Ngày hết hạn:

  Địa chỉ thường trú:

  Địa chỉ liên lạc:

- Họ và Tên: **PARK KANG HYUN**

  Giới tính:

  Chức danh: Tổng giám đốc

  Sinh ngày:

  Quốc tịch:

  Hộ chiếu số:

  Ngày cấp:

  Nơi cấp:

  Ngày hết hạn:

  Địa chỉ thường trú:

2.2. Matter 2: Approval of the change of the Company's legal representatives

2.2.1. Legal representative prior to the change:

- Full name: **ROH JONGKAB**

  Gender:

  Position: Chairman of the BOD

  Date of birth:

  Nationality:

  Passport No.:

  Date of issue:

  Place of issue:

  Date of expiry:

  Permanent address:

  Contact address:

- Full name: **PARK KANG HYUN**

  Gender:

  Position: Chief Executive Officer

  Date of birth:

  Nationality:

  Passport No.:

  Date of issue:

  Place of issue:

  Date of expiry:

  Permanent address:

Địa chỉ liên lạc:

Contact address:

2.2.2. Người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi:

Họ và Tên: **PARK KANG HYUN**

Giới tính:

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày:

Quốc tịch:

Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Ngày hết hạn:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

2.2.2. Legal representative after the change:

Full name: **PARK KANG HYUN**

Gender:

Position: Chief Executive Officer

Date of birth:

Nationality:

Passport No.:

Date of issue:

Place of issue:

Date of expiry:

Permanent address:

Contact address:

2.2.3. Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền của Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm ký và phê duyệt các tài liệu và hồ sơ có liên quan để điều chỉnh thông tin tại mục 2.2.1 và mục 2.2.2 nêu trên.

2.2.3. The Chairman of the BOD or a person authorized by the Chairman of the BOD shall be responsible for signing and approving all relevant documents and dossiers to affect the amendment of the information specified in Section 2.2.1 and 2.2.2 above.

- **Kết quả biểu quyết:**
- **Voting result:**

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302 620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	

Lifelong Financial Investment Partner

3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

2.3. Nội dung 3: Thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

Cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, chi tiết như sau:

2.3.1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty trước khi điều chỉnh, cập nhật:

2.3. Matter 3: Approval of the update and amendment of the Company's business lines in accordance with applicable laws.

Update of the Company's business lines to comply with applicable laws, details as follows:

2.3.1. The Company's business lines prior to amendment and update:

STT/ No.	Tên ngành, nghề kinh doanh/ *Business sector*	Mã ngành/ *Business sector code*	Ngành, nghề kinh doanh chính/ *Main business sector*
1	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán *Other financial service activities not elsewhere classified (excluding insurance and social insurance)* *Details: Proprietary securities trading; Underwriting of securities issuance.*	6499	
2	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán Chi tiết: Môi giới chứng khoán. *Commodity and securities brokerage* *Details: Securities brokerage.*	6612	X
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa	6619	

Lifelong Financial Investment Partner

	được phân vào đâu Chi tiết: Lưu ký chứng khoán. *Other financial service support activities not elsewhere classified* *Details: Securities depository.*		
4	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán *Other professional, scientific and technological activities not elsewhere classified* *Details: Securities investment consultancy*	7490	

2.3.2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi điều chỉnh và cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 như sau:

2.3.2. The Company's business lines after amendment and update in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 are as follows:

STT/ No.	Tên ngành, nghề kinh doanh/ *Business sector*	Mã ngành/ *Business sector code*	Ngành, nghề kinh doanh chính/ *Main business sector*
1	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí) Chi tiết: Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán *Other financial service activities not elsewhere classified (excluding insurance and pension funding activities).* *Details: Proprietary securities trading; Underwriting of securities issuance.*	6499	

Lifelong Financial Investment Partner

2	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán Chi tiết: Môi giới chứng khoán. *Commodity and securities brokerage* *Details: Securities brokerage.*	6612	X
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán. *Other financial service support activities not eisewnere classified* *Details: Securities investment consultancy; Securities depository.*	6619	

2.3.3. Giao HĐQT thực hiện thủ tục điều chỉnh và cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty, bao gồm cả trường hợp thực hiện điều chỉnh lại ngành nghề theo yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2.3.3. To assign the BOD to carry out the procedures for amending and updating the Company's business sectors, including cases of adjustment to comply with requests from competent authorities to ensure alignment with current legal regulations.

- **Kết quả biểu quyết:**

- **Voting results:**

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302.620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	0
3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

2.4. Nội dung 4: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty

2.4. Matter 4: Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter

Leading Financial Investment Partner

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với nội dung cụ thể như sau:

Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter with the specific contents as follows:

TT/ *No.*	Điều, khoản tại Điều lệ hiện hành/ *Article, clause in current Charter*	Nội dung/ *Current*	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung/ *Suggestion of amendment and supplement*	Lý do sửa đổi, bổ sung/ *Reason*
1	Khoản 3.2 Điều 3 Chương I về Người đại diện theo pháp luật. *Clause 3. 2, Article 3, Chapter I on legal representative.*	3.2. KBSV có hai (02) đại diện theo pháp luật, bao gồm Chủ tịch HĐQT và TGĐ, trong đó: a. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật có nhiệm vụ và quyền hạn: ký các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT; ký các văn bản thuộc thẩm quyền của người đại diện theo pháp luật của KBSV khi TGĐ vắng mặt hoặc không thể ký được mà không có ủy quyền cho người khác (hoặc có ủy quyền nhưng ủy quyền không thực hiện được), hoặc trong trường hợp cụ thể khác theo quyết định của HĐQT. b. TGĐ là người đại diện theo pháp luật thường trực của KBSV; chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu và làm việc với UBCK; ký các văn bản thuộc thẩm quyền của người đại diện theo pháp luật của KBSV ngoài văn bản thuộc thẩm quyền	3.2. KBSV có một (01) người đại diện theo pháp luật là TGĐ. *3.2. KBSV has one (01) legal representative who is the CEO.*	Thay đổi để phù hợp với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

Lifelong Financial Investment Partner

		của Chủ tịch HĐQT; thực hiện công bố thông tin về hoạt động kinh doanh của KBSV theo quy định của pháp luật. *3.2. KBSV has two (02) legal representatives including the Chairman of the BOD, and the CEO, of which:* *a. The Chairman of the BOD is the legal representative with the following duties and powers: to sign documents within the authority of the BOD; to sign documents within the authority of the legal representative of KBSV when the CEO is absent or cannot sign without authorizing another person (or has authorized but the authorization cannot be performed), or in other specific cases according to the decision of the BOD.* *b. The CEO is the permanent legal representative of KBSV; to be responsible for providing documents and working with the SSC; to sign documents under the authority of the legal representative of KBSV provided that those documents are not under the authority of the Chairman of the BOD; to disclose information*		

Lifelong Financial Investment Partner

		about KBSV's business activities in accordance with the laws.		
2	Khoản 3.3 Điều 3 Chương I về Người đại diện theo pháp luật *Clause 3.3, Article 3, Chapter I on the legal representative.*	3.3. Công ty phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Khi chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải uỷ quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. *3.3. The Company has to ensure that at least one (01) of its legal representatives resides in Vietnam. In case there is only one legal representative left in Vietnam, such person must authorize in writing other persons residing in Vietnam to exercise the rights and duties of the legal representative of the Company when departing from Vietnam. In this case, the legal representative is still responsible for exercising the rights and obligations authorized.*	3.3. Người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải uỷ quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. 3.3. *When the legal representative departs from Vietnam, such person must authorize in writing other persons residing in Vietnam to exercise the rights and duties of the legal representative of the Company. In this case, the legal representative is still responsible for exercising the rights and obligations authorized.*	Sửa đổi để phù hợp với số lượng người đại diện theo pháp luật. *To amend in accordance with the number of legal representatives.*

Lifelong Financial Investment Partner

3	Khoản 3.5 Điều 3 Chương I về người đại diện theo pháp luật *Clause 3.5, Article 3, Chapter I on the legal representative.*	3.5. Trường hợp KBSV chỉ còn một (01) người đại diện theo pháp luật tại Việt Nam và người này vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của KBSV, hoặc bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì HĐQT cử người khác làm đại diện theo pháp luật của KBSV. *3.5. In case KBSV only has one (01) legal representative left in Vietnam and this person is absent from Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to exercise the rights and obligations of the KBSV's legal representative, or being dead, missing, being prosecuted for criminal liability, being detained, is serving a*	3.5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của KBSV, hoặc bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì HĐQT cử người khác làm đại diện theo pháp luật của KBSV. *3.5. In case the legal representative is absent from Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to exercise the rights and obligations of the KBSV's legal representative, or being dead, missing, being prosecuted for criminal liability, being detained, is serving a prison sentence, accepting administrative sanctions at a mandatory*	Sửa đổi để phù hợp với số lượng người đại diện theo pháp luật. *To amend in accordance with the number of legal representatives.*

Lifelong Financial Investment Partner

		prison sentence, accepting administrative sanctions at a mandatory detoxification facility, compulsory educational institutions, have limited or lost capacity for civil acts, have difficulty in cognition and behavior control, is banned by the Court from holding certain positions, practicing certain professions or doing certain jobs, then the BOD shall have to appoint another person to be the legal representative of KBSV.	*detoxification facility, compulsory educational institutions, have limited or lost capacity for civil acts, have difficulty in cognition and behavior control, is banned by the Court from holding certain positions, practicing certain professions or doing certain jobs, then the BOD shall have to appoint another person to be the legal representative of KBSV.*	

- **Kết quả biểu quyết:**

- **Voting results:**

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302.620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	0
3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

2.5. Nội dung 5: Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

2.5. Matter 5: Approval of the Regulation on the election of additional members of the Board of Directors.

- **Kết quả biểu quyết:**

- **Voting results:**

STT/ *No.*	Loại biểu quyết/ *Vote option*	Số Phiếu/ *Number of ballots*	Số lượng cổ phần biểu quyết tương ứng/ *Corresponding number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Ratio* (%)
1	Tán thành/ *Agree*	302.620.982	302.620.982	99,81
2	Không tán thành/ *Disagree*	0	0	0

Lifelong Financial Investment Partner

3	Không có ý kiến/ *No opinion*	0	0	0

2.6. Nội dung 6: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2026.

Thông qua việc bầu bổ sung hai (02) thành viên có tên dưới đây là thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 – 2026 theo đơn đề cử của cổ đông lớn – Công ty TNHH KB Securities.

2.6. Matter 6: Election of additional members to the Board of Directors for the 2025–2026 term.

Approval of the election of two (02) additional members listed below as members of the Board of Directors for the remaining period of the 2025–2026 term, in accordance with the nomination submitted by the major shareholder – KB Securities Co.,Ltd

STT/ *No.*	Họ và tên/ *Full name*	Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/ *ID/Passport*
1	Ông/*Mr.* PARK HANJIN	cấp ngày bởi *issued on* *by*
2	Ông/*Mr.* CHOI GYO POONG	cấp ngày bởi *issued on* *by*

- **Kết quả bầu cử:**

- **Results of the election:**

STT/ *No.*	Họ và Tên/ *Name*	Số phiếu được bầu/ *The number of votes*	Tỷ lệ (%)/ *Percentage*
1	Ông/*Mr.* PARK HANJIN	302.620.982	99,81
2	Ông/*Mr.* CHOI GYO POONG	302.620.982	99,81

V. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Roh Jongkab với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết và Ông Park Chunsoo với tỷ lệ

V. APPROVED CONTENTS

Based on the vote counting results, the General Meeting of Shareholders has unanimously approved the following matters:

1. Approval of the dismissal of the status as members of the Board of Directors of Mr. Roh Jongkab with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights, and Mr. Park

Lifelong Financial Investment Partner

biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Chunsoo with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights.

2. Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

2. Approval of the change of the Company's legal representative with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights.

3. Thông qua cập nhật, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

3. Approval of the update and amendment of the Company's business lines with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights.

4. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

4. Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights.

5. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,81% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

5. Approval of the regulations on the election of additional members of the Board of Directors.with an approval rate of 99,81% of the number of votes with voting rights.

6. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2026 với Ông PARK HANJIN với số phiếu bầu là 302.620.982.....chiếm 99,81% tổng số phiếu bầu và Ông CHOI GYO POONG với số phiếu bầu là 302.620.982.....chiếm 99,81% tổng số phiếu bầu.

6. Election of additional members of the Board of Directors for the 2025–2026 term, whereby Mr. PARK HANJIN received 302.620.982..... votes, representing 99,81% of the total votes, and Mr. CHOI GYO POONG received 302.620.982..... votes, representing 99,81% of the total votes.

VI. KẾT LUẬN

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 10h00...cùng ngày. Biên bản kiểm phiếu là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến. Biên bản được lập thành 01 (một) bản gốc gồm ..18.....trang, lưu tại Công ty.

VI. CONCLUSION

The vote counting concluded at 10.00 AM on the same day. The vote counting minutes serve as the basis for the General Meeting of Shareholders to issue resolutions approving the matters presented for voting. The minutes are prepared in 01 (one) original copy, consisting of ...18..... pages, and kept at the Company.

Lifelong Financial Investment Partner

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ *ON BEHALF OF THE GMS*

CHỦ TỊCH HĐQT/ *CHAIRMAN OF THE BOD*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

ROH JONGKAB

THÀNH VIÊN HĐQT/ *MEMBER OF THE BOD*

CHOI YUNSUN

BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU/ *VOTE COUNTING SUPERVISORY COMMITTEE*

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT/ *MEMBER OF THE SUPERVISORY BOARD*

TRẦN QUỐC TRUNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT/ *HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD*

TRƯƠNG THỊ VÀNG

THƯ KÝ/ *SECRETARY*

PHẠM THU NGỌC

KB Securities
Level 16 & 17, Tower 02 Capital Place Building, 29 Lieu Giai, Ngoc Ha Ward, Ha Noi
Hotline: 19001711 www.kbsec.com.vn

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

LIST OF SHAREHOLDERS PARTICIPATING IN COLLECTING WRITTEN OPINIONS

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu lấy ý cổ đông bằng văn bản số 04../2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 09./03./2026)

(Attached to the Minutes of vote counting results of shareholders' written opinions No. 04../2026/BB-ĐHĐCĐ dated 09./03./2026)

STT *No*	Tên cổ đông *Name of shareholders*	Mã số cổ đông *Code of shareholders*	Số cổ phần sở hữu *Number of shares in holding*	Số cổ phần có quyền biểu quyết *Number of shares with voting rights*
1	Công ty TNHH Chứng khoán KB *KB Securities Co., Ltd*	KBSV25	302.620.982	302.620.982